

Bản án số: 272/2018/HS-ST

Ngày: 08-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Triều

2. Ông Phạm Văn Hề

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 389/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3195/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Chu Văn H, sinh ngày: 20/8/1988 tại QN; Thường trú: Phố TN, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh QN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Minh T và bà: Hà Thị K; chưa có vợ con;

Nhân thân: Ngày 25/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh QN xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 18/HSST).

Tiền án: Ngày 26/8/2011, bị Tòa án nhân dân Quận SH, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 160/HSST).

Tiền sự: Ngày 02/02/2015, bị Tòa án nhân dân quận TĐ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 07/12/2016, H được tái hòa nhập cộng đồng cho đến ngày phạm tội.

Tạm giam ngày 20/11/2017 (Có mặt).

Bị hại:

Chị Castaneda Chacon Carla C ; quốc tịch: Mexico

Nơi cư trú: 313 PNL, phường PNL, Quận A , thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/11/2017, tại trước số nhà 30C ĐQĐ, phường PNL, Quận A, Chu Văn H đã có hành vi điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 61L5-6632 áp sát từ phía trước mặt, dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus của chị Castaneda Chacon Carla C (quốc tịch Mexico), khi chị này đang đi cùng với anh Couedic Remy Jacques Joseph (quốc tịch Pháp) rồi bỏ vào giỏ trước xe gắn máy đồng thời tăng ga bỏ chạy. Thấy vậy, Chị Ceiya tri hô rồi dùng hai tay nắm ba ga xe của H kéo lại. Sau đó ông Dương Khắc H , ông Nguyễn Văn T và anh Joseph bắt giữ H cùng phương tiện, tang vật vụ án giao Công an phường PNL, A giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Chu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với biên bản nhận dạng, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng.

-Vật chứng vụ án:

+01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus số imei: 354454068328880. Theo Kết luận định giá tài sản số 253/KLDGTS ngày 02/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Akết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, số imei: 354454068328880 có trị giá là 7.533.000 đồng. Tài sản đã trả lại cho người bị hại chị Castaneda Chacon Carla C (quốc tịch Mexico).

+Thu giữ của bị cáo Chu Văn H : 01 áo dài tay màu xám đen; 01 quần ngắn màu trắng; 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 61L5-6632, số khung RMUWCH3MU71301593 (ghi theo số cà), số máy VHUIP52FMH-A301593 (ghi theo số cà) không gương xe cũ rỉ sét máy móc bên trong không kiểm tra được. Qua xác minh được biết xe trên do bà Bùi Thị L đứng tên chủ sở hữu. Xe này do ông Nguyễn Văn T chủ tiệm bánh mì tại địa chỉ 168/45 Nguyễn CT, phường NCT , A mua từ tiệm bán xe gắn máy cũ ở Quận SH. Khi ông mua chỉ viết giấy tay và giao xe cùng giấy đăng ký xe không làm thủ tục sang tên. Sau đó, ông TH giao lại cho H để làm phương tiện di chuyển đi bán bánh hằng ngày. Sự việc phạm tội bị cáo gây ra, ông TH không có yêu cầu

nhận lại xe và đồng ý để Cơ quan điều tra xử lý theo quy định. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

- Phần dân sự: Chị Castaneda Chacon Carla C đã được Công an phường PNL, Agiao trả lại chiếc điện thoại Iphone 6s trên và không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số: 262/CT-VKS-P2 ngày 25/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Chu Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 04 - 05 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Chu Văn H thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Castaneda Chacon Carla C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/11/2017, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo H đã có hành vi điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 61L5-6632 áp sát từ phía trước mặt, dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại

đi động hiệu Iphone 6s Plus của chị Castaneda Chacon Carla C (quốc tịch Mexico) tại trước số nhà 30C ĐQĐ, phường PNL, Quận A , rồi bỏ vào giỏ trước xe gắn máy đồng thời tăng ga bỏ chạy thì bị bắt quả tang cùng tang vật vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Đồng thời, bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm bằng việc sử dụng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ áp sát người bị hại để giật lấy tài sản do đó bị cáo bị truy tố theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là hoàn toàn phù hợp.

Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử căn cứ vào chế định xóa án tích được quy định tại Chương X của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét trong trường hợp của bị cáo Chu Văn H . Theo đó, căn cứ vào Điều 69, điểm b khoản 2 Điều 70; khoản 2 Điều 73 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, vào lần phạm tội ở Bản án số 18/HSST ngày 25/8/2009 tính đến nay, Chu Văn H đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử chỉ ghi nhận Bản án số 18/HSST ngày 25/8/2009 vào phần nhân thân của bị cáo do đó lần phạm tội mới này thuộc trường hợp tái phạm theo khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (bị cáo chưa được xóa án tích ở Bản án số 160/HSST ngày 26/8/2011 mà lại phạm tội mới vào ngày 20/11/2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương do đó, cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo H đã từng có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 160/HSST ngày 26/8/2011) chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Castaneda Chacon Carla C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 áo dài tay màu xám đen; 01 quần ngắn màu trắng không có giá trị, không sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 61L5-6632, số khung RMUWCH3MU71301593 (ghi theo số cà), số máy VHU1P52FMH-A301593 (ghi theo số cà) không gương xe cũ rỉ sét máy móc bên trong không kiểm tra được. Qua xác minh được biết xe trên do bà Bùi Thị L đứng tên chủ sở hữu. Xe này do ông Nguyễn Văn T chủ tiệm bánh mì tại địa chỉ 168/45 Nguyễn CT, phường NCT, A mua từ tiệm bán xe gắn máy cũ ở Quận SH. Khi mua chỉ viết giấy tay và giao xe cùng giấy đăng ký xe, không làm thủ tục sang tên. Sau đó, ông TH giao lại cho H để làm phương tiện di chuyển đi bỏ mỗi bánh hằng ngày. Sự việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, ông TH không có ý kiến hay yêu cầu nhận lại xe và đồng ý để Cơ quan điều tra xử lý theo quy định. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, cần tiếp tục giao cơ quan Thi Hành Án Dân sự tiếp tục thực hiện việc đăng công báo trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu, nếu hết thời hạn nêu trên mà không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì chiếc xe trên sẽ bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2017.

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo dài tay màu xám đen; 01 quần ngắn màu trắng không có giá trị, không sử dụng;

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 61L5-6632, số khung RMUWCH3MU71301593 (ghi theo số cà), số máy VHU1P52FMH-A301593 (ghi theo số cà) không gương xe cũ rỉ sét máy móc bên trong không kiểm tra

được giao cơ quan Thi Hành Án Dân sự tiếp tục thực hiện việc đăng công báo trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu, nếu hết thời hạn nêu trên mà không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì chiếc xe trên sẽ bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 323/18 ngày 10/7/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Chu Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Người bị hại; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ VĂN LỆ

